

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 719/KH-UBND của UBND tỉnh về đột phá phát triển giáo dục, đào tạo và đánh giá toàn diện về giáo dục phổ thông

Kính gửi: Sở Giáo dục Đào tạo tỉnh Hà Tĩnh.

Thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; Kế hoạch số 719/KH-UBND ngày 19/12/2025 của UBND tỉnh; Chương trình hành động số 06-CTr/ĐU ngày 05/01/2026 của Đảng ủy xã Cẩm Xuyên và các văn bản chỉ đạo có liên quan, UBND xã Cẩm Xuyên báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. CÔNG TÁC QUẢN TRIỆT, TUYÊN TRUYỀN VÀ TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 71-NQ/TW

1. Công tác nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết số 71-NQ/TW và các văn bản của Trung ương, của tỉnh có liên quan

Cấp ủy, chính quyền xã xác định giáo dục và đào tạo là nhiệm vụ quan trọng, gắn với phát triển nguồn nhân lực và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Nội dung Nghị quyết số 71-NQ/TW và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh được quán triệt, tuyên truyền đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đội ngũ nhà giáo và các tầng lớp Nhân dân bằng các hình thức phù hợp.

Đảng ủy xã đã ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW, xác định rõ yêu cầu tổ chức thực hiện với tinh thần quyết tâm cao, phân công “rõ người, rõ việc, rõ thời gian”, gắn với chất lượng, hiệu quả; đồng thời tăng cường trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền và người đứng đầu đối với sự nghiệp giáo dục và đào tạo.

Công tác tuyên truyền được thực hiện thông qua hội nghị, sinh hoạt chi bộ, hệ thống thông tin cơ sở, Cổng thông tin điện tử, các nền tảng số và hoạt động của nhà trường; chú trọng tuyên truyền về đổi mới giáo dục, chuyển đổi số, STEM/STEAM, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, hạnh phúc. Đây cũng là một trong những nhiệm vụ trọng tâm được UBND xã xác định trong Kế hoạch triển khai Nghị quyết.

2. Công tác kiểm tra, đôn đốc, giám sát

UBND xã giao Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc việc triển khai các nhiệm vụ; phối hợp với các trường thường xuyên rà soát đội ngũ, cơ sở vật chất, trang thiết bị, quy mô trường lớp và những khó khăn phát sinh để kịp thời tham mưu giải quyết.

Việc triển khai Nghị quyết được gắn với công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ giáo dục; đồng thời chú trọng trách nhiệm của người đứng đầu và công khai, minh bạch trong huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực dành cho giáo dục.

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI CÁC MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu

Các mục tiêu đến năm 2030 của xã được xác định theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, hội nhập và chuyển đổi số; phấn đấu 100% trường mầm non, tiểu học, THCS đạt chuẩn quốc gia mức độ 2; hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ từ 3 đến 5 tuổi; nâng cao năng lực số, AI, tiếng Anh và bảo đảm 100% học sinh phổ thông được tham gia các hoạt động STEM/STEAM.

Qua triển khai thực hiện trong năm 2026, một số mục tiêu, chỉ tiêu đã có kết quả bước đầu, tạo nền tảng để thực hiện các mục tiêu đến năm 2030, cụ thể:

Về sắp xếp, hoàn thiện mạng lưới cơ sở giáo dục: Đây là kết quả nổi bật trong năm 2026. UBND xã đã thực hiện sắp xếp mạng lưới trường học theo hướng tinh gọn đầu mối, tập trung nguồn lực và nâng cao hiệu quả quản trị. Đến ngày 30/8/2026, toàn xã đã sắp xếp từ 09 trường xuống còn 03 trường, gồm 01 trường mầm non, 01 trường tiểu học và 01 trường THCS; giảm 06 trường, tương ứng 66,7% số đầu mối. Sau sắp xếp, Trường Mầm non có 38 lớp; Trường Tiểu học có 82 lớp; Trường THCS có 53 lớp. Các địa điểm trường cần thiết tiếp tục được duy trì dưới hình thức trường chính, phân hiệu, điểm trường qua đó vừa thực hiện mục tiêu tinh gọn tổ chức vừa bảo đảm điều kiện học tập của học sinh trên các địa bàn dân cư. Đây là tiền đề quan trọng để tập trung đầu tư cơ sở vật chất, bố trí đội ngũ và từng bước nâng cao chất lượng giáo dục.

Về mục tiêu xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia: Công tác xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia được cấp ủy, chính quyền xã xác định là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong phát triển giáo dục và đào tạo; được cụ thể hóa trong Nghị quyết của Đảng bộ xã, Nghị quyết của HĐND xã, Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ xã và các quyết định giao chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội hằng năm. Trong đó, xác định tiếp tục đầu tư, hoàn thiện cơ sở vật chất trường học, nâng cao chất lượng giáo dục, đẩy mạnh chuyển đổi số và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia là nhiệm vụ xuyên suốt, hướng tới mục tiêu đến năm 2030 có 100% trường mầm non, tiểu học và THCS đạt chuẩn quốc gia theo Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW của UBND xã.

Trên cơ sở chủ trương của Đảng, Nhà nước và yêu cầu thực tiễn của địa phương, công tác đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị trường học được tập trung chỉ đạo và huy động từ nhiều nguồn lực. Từ nguồn ngân sách địa phương, nguồn vận động của Ủy ban MTTQ Việt Nam xã, nguồn xã hội hóa và sự hỗ trợ của các doanh nghiệp, mạnh thường quân, các cơ sở giáo dục đã thực hiện sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất, xây dựng mới các công trình, mua sắm trang thiết bị dạy học, cải tạo cảnh quan, khuôn viên trường lớp theo hướng xanh - sạch - đẹp - an toàn, đồng thời khắc phục thiệt hại do ảnh hưởng của bão số 5 và bão số 10. Năm học 2025-2026 xã ưu tiên đầu tư cho giáo dục gần 40 tỷ đồng từ nguồn ngân sách xã, năm học 2026-2027 dự

kiến hơn 32 tỷ đồng. Đặc biệt xây dựng kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2026-2031 đầu tư cho giáo dục từ 35 đến 40 nguồn đầu tư công trong giai đoạn, Riêng đối với Trường Mầm non Cẩm Xuyên, năm 2026 UBND xã tiếp tục đầu tư xây dựng 10 phòng học và phòng chức năng tại trường chính với 17 tỷ đồng; năm 2027 dự kiến đầu tư 19,5 tỷ đồng cho nhà hiệu bộ kết hợp phòng học bộ môn và nhà bếp ăn; từng bước hoàn thiện cơ sở vật chất để đáp ứng quy mô trường lớp. Đồng thời tăng cường xã hội hóa để bổ sung trang thiết bị cho trẻ.

Đặc biệt, sau khi thực hiện sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục từ 09 trường còn 03 trường, UBND xã đã thành lập đoàn rà soát thực trạng cơ sở vật chất tại từng trường, trường chính và các phân hiệu; tổ chức làm việc trực tiếp với các cơ sở giáo dục để đánh giá các điều kiện, tiêu chuẩn, tiêu chí xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia theo quy định mới tại Thông tư số 57/2026/TT-BGDĐT. Trên cơ sở kết quả rà soát, địa phương xác định cụ thể các hạng mục còn thiếu, chưa đồng bộ hoặc cần nâng cấp tại từng địa điểm trường để xây dựng lộ trình đầu tư phù hợp, bảo đảm việc xây dựng trường chuẩn sau sắp xếp được thực hiện thực chất, gắn với quy mô lớp, số học sinh và yêu cầu tổ chức dạy học.

Về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ: Năm 2025 xã Cẩm Xuyên đạt chuẩn phổ cập GD mầm non cho trẻ 5 tuổi, Phổ cập GDTH đạt mức độ 3, Phổ cập GDTHCS đạt mức độ 3, xóa mù chữ đạt mức độ 2. Năm 2026, địa phương tiếp tục duy trì công tác phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập giáo dục THCS và xóa mù chữ; đồng thời tập trung chuẩn bị các điều kiện để thực hiện mục tiêu hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi trong năm 2027. Năm 2026, xã đã kiện toàn Ban Chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; tổ chức điều tra, rà soát đối tượng, cập nhật dữ liệu, phân công trách nhiệm cho các cơ sở giáo dục và lực lượng liên quan; tập trung huy động trẻ trong độ tuổi đến trường, nhất là trẻ 3-5 tuổi, đồng thời duy trì sĩ số và hạn chế học sinh bỏ học. Qua đó từng bước tạo điều kiện để địa phương thực hiện mục tiêu phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ từ 3 đến 5 tuổi trong thời gian tới.

Về giáo dục STEM/STEAM, năng lực số và trí tuệ nhân tạo: Mục tiêu đến năm 2030 là 100% học sinh phổ thông được tham gia các hoạt động STEM/STEAM, đồng thời học sinh được trang bị kiến thức, kỹ năng cơ bản về năng lực số và AI. Trong năm học 2025-2026, 2026-2027, các trường đã từng bước đưa STEM/STEAM, hoạt động trải nghiệm sáng tạo, ứng dụng công nghệ và học liệu số vào quá trình tổ chức giáo dục; tăng cường sử dụng công nghệ thông tin trong quản lý, dạy học, kiểm tra, đánh giá. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên từng bước tiếp cận và sử dụng các công cụ AI phục vụ xây dựng bài giảng, học liệu và quản lý hoạt động giáo dục. Phong trào “Bình dân học vụ số” được triển khai gắn với nâng cao kỹ năng số cho cán bộ, giáo viên, học sinh và Nhân dân. Tuy nhiên, việc triển khai STEM/STEAM và AI giữa các trường, phân hiệu chưa đồng đều; cơ sở vật chất, thiết bị, không gian STEM và năng lực ứng dụng của đội ngũ còn cần tiếp tục được đầu tư, bồi dưỡng.

Về ngoại ngữ và từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học: Các cơ sở giáo dục tiếp tục tổ chức dạy học tiếng Anh theo chương trình; quan tâm nâng cao chất lượng đội ngũ, tăng cường ứng dụng học liệu và công nghệ trong dạy học ngoại ngữ. Trước khi thực hiện sắp xếp các trường tiểu học đã

tổ chức dạy tiếng Anh cho học sinh lớp 1, lớp 2. Sau sắp xếp, Trường Mầm non Cẩm Xuyên và Trường Tiểu học Cẩm Xuyên tiếp tục rà soát, xây dựng phương án triển khai phù hợp với quy mô trường mới.

Về chuyển đổi số và số hóa dữ liệu giáo dục: Mục tiêu của địa phương là đến năm 2030 số hóa 100% dữ liệu thuộc ngành quản lý. Đến nay, các cơ sở giáo dục đã triển khai cơ sở dữ liệu ngành, học bạ số, hồ sơ điện tử và tăng cường sử dụng các nền tảng số trong quản lý giáo viên, học sinh, kết quả học tập và trao đổi thông tin giữa nhà trường với gia đình; từng bước triển khai thư viện số, học liệu số, thanh toán không dùng tiền mặt. Chương trình hành động của địa phương cũng xác định việc xây dựng, khai thác dữ liệu giáo dục thống nhất, đồng bộ và kết nối với hệ thống dữ liệu của tỉnh là nhiệm vụ trọng tâm. Kết quả bước đầu tạo nền tảng để tiếp tục hoàn thiện dữ liệu giáo dục sau quá trình sáp nhập các trường, bảo đảm dữ liệu đầy đủ, chính xác, thống nhất và có khả năng khai thác phục vụ quản lý.

Về huy động nguồn lực và bảo đảm cơ hội học tập cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn:

UBND xã quan tâm chỉ đạo thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với nhà giáo và người học theo quy định; đồng thời huy động các nguồn lực xã hội nhằm hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh khuyết tật, học sinh nghèo vượt khó, góp phần bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục và hạn chế thấp nhất tình trạng học sinh phải bỏ học vì điều kiện kinh tế.

Các chế độ miễn, giảm học phí, cấp bù học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ trẻ em, học sinh khuyết tật được triển khai kịp thời, đúng đối tượng. Bên cạnh các chế độ, chính sách theo quy định, địa phương tiếp tục dành nguồn lực để khuyến khích nâng cao chất lượng giáo dục, phát hiện và bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, hỗ trợ công tác bồi dưỡng học sinh giỏi lớp 9, tham gia các kỳ thi thể dục thể thao, điền kinh và khen thưởng giáo viên, học sinh đạt thành tích cao trong các kỳ thi.

Cùng với nguồn lực từ ngân sách nhà nước, phong trào khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập tiếp tục được duy trì và phát huy. UBND xã chỉ đạo các cơ sở giáo dục thường xuyên rà soát dữ liệu học sinh, nắm chắc hoàn cảnh từng trường hợp, đặc biệt là học sinh thuộc hộ nghèo, cận nghèo, học sinh khuyết tật, trẻ mồ côi, học sinh mắc bệnh hiểm nghèo và các trường hợp có nguy cơ ảnh hưởng đến việc học để có biện pháp hỗ trợ phù hợp.

Thông qua việc thực hiện đồng bộ các chính sách của Nhà nước với các hoạt động khuyến học, khuyến tài và huy động nguồn lực xã hội, cơ bản các trường hợp học sinh có hoàn cảnh khó khăn được phát hiện, quan tâm và hỗ trợ kịp thời, góp phần bảo đảm điều kiện học tập, duy trì sĩ số và thực hiện mục tiêu không để học sinh phải bỏ học vì hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Kết quả này đồng thời tạo nền tảng để địa phương tiếp tục thực hiện mục tiêu đến năm 2030 về rà soát, hỗ trợ 100% học sinh có hoàn cảnh khó khăn và huy động hiệu quả các nguồn lực xã hội phục vụ phát triển giáo dục.

2. Đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp

2.1. Nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy và hành động, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ để đột phá phát triển giáo dục và đào tạo

Các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển giáo dục được đưa vào chương trình, kế hoạch công tác của địa phương và gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, chuyển đổi số, xây dựng chính quyền địa phương 2 cấp.

Cấp ủy, chính quyền quan tâm chỉ đạo đổi mới quản trị giáo dục, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu; tăng cường sự phối hợp giữa cơ quan quản lý nhà nước, cơ sở giáo dục, gia đình và xã hội.

Địa phương ưu tiên nguồn lực để duy trì hoạt động dạy học, sửa chữa cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị và chuẩn bị các điều kiện cho năm học 2026-2027; đồng thời rà soát nhu cầu đầu tư trung hạn đối với các trường, trường chính và các phân hiệu sau sắp xếp.

Việc thực hiện mô hình Bí thư cấp ủy đồng thời là người đứng đầu cơ sở giáo dục được triển khai theo chủ trương, định hướng của cấp có thẩm quyền; tăng cường vai trò lãnh đạo toàn diện của chi bộ đối với hoạt động của nhà trường. Chương trình hành động của Đảng ủy xã xác định đây là một trong những nội dung đổi mới phương thức lãnh đạo đối với cơ sở giáo dục.

2.2. Đổi mới mạnh mẽ thể chế, tạo cơ chế, chính sách cho phát triển giáo dục và đào tạo

UBND xã thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về giáo dục theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; từng bước hoàn thiện cơ chế phối hợp giữa UBND xã, cơ quan chuyên môn, các cơ sở giáo dục và cơ quan chuyên môn cấp tỉnh.

Công tác sắp xếp trường học được gắn với cơ cấu lại tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ quản lý và nhân viên, bảo đảm giảm đầu mối nhưng không làm gián đoạn hoạt động dạy học và quyền học tập của học sinh.

Sau sắp xếp, số vị trí hiệu trưởng, phó hiệu trưởng giảm từ 23 xuống 12, giảm 11 vị trí; 06 CBQL viết đơn xin thôi giữ chức vụ để làm giáo viên, 05 CBQL dôi dư xuống làm giáo viên.

Đối với nhân viên trường học, trước sắp xếp có 22 người, sau sắp xếp vẫn giữ nguyên số lượng; cơ cấu gồm 03 kế toán, 03 văn thư, 03 thủ quỹ, 06 thư viện; 03 thiết bị, 01 Công nghệ thông tin, 03 vị trí việc làm khác.

2.3. Tăng cường giáo dục toàn diện đức, trí, thể, mỹ, hình thành hệ giá trị con người Việt Nam thời đại mới

Các trường tiếp tục triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức chấp hành pháp luật, truyền thống lịch sử - văn hóa địa phương.

Hoạt động trải nghiệm, STEM/STEAM, giáo dục thể chất, nghệ thuật, hướng nghiệp, giáo dục địa phương được quan tâm; tăng cường khai thác các giá trị lịch sử, văn hóa, dân ca Ví, Giặm và điều kiện thực tiễn của địa phương trong tổ chức hoạt động giáo dục. Kế hoạch của UBND xã xác định STEM/STEAM và hoạt động trải nghiệm cần gắn với các nội dung như môi trường biển, năng lượng tái tạo, bảo vệ môi trường, sản phẩm OCOP, văn hóa và du lịch cộng đồng.

Công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội được tăng cường; các trường chú trọng phòng, chống bạo lực học đường, tai nạn thương tích, đuối nước, tệ nạn xã hội, ma túy học đường, bảo đảm an toàn giao thông, phòng cháy chữa cháy

và an toàn trên môi trường mạng.

2.4. Chuyển đổi số toàn diện, phổ cập và ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo trong giáo dục và đào tạo

Chuyển đổi số được xác định là một trong những nhiệm vụ trọng tâm. Các cơ sở giáo dục tiếp tục triển khai cơ sở dữ liệu ngành, hồ sơ điện tử, học bạ số; tăng cường sử dụng các nền tảng số trong quản lý nhà trường, quản lý học sinh và trao đổi thông tin giữa nhà trường với gia đình.

Các trường từng bước khai thác học liệu số, thư viện số, phần mềm hỗ trợ dạy học; ứng dụng công nghệ thông tin và AI trong xây dựng bài giảng, học liệu, kiểm tra, đánh giá và quản lý hoạt động giáo dục. Đồng thời, địa phương triển khai phong trào “Bình dân học vụ số”, tăng cường kỹ năng số, kỹ năng công dân số và kỹ năng sử dụng Internet an toàn.

2.5. Tập trung xây dựng đội ngũ nhà giáo, cơ sở vật chất trường lớp đạt chuẩn, nâng cao chất lượng giáo dục mầm non và phổ thông

Thực hiện chủ trương sắp xếp tổ chức mạng lưới trường học, từ năm học 2026-2027, giáo dục xã nhà còn 3 trường học, tỷ lệ giảm 66,7% đảm bảo mỗi cấp học 1 trường (MN, TH và THCS) với quy sau sắp xếp Mầm non có 38 lớp, 1030 trẻ, Tiểu học có 82 lớp, 2.842 học sinh và THCS có 53 lớp và 2304 học sinh. Sau khi thực hiện phương án sắp xếp, mạng lưới các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học và trung học cơ sở trên địa bàn xã được tổ chức theo hướng tinh gọn, đồng bộ, phù hợp với Phương án tổng thể của UBND tỉnh và điều kiện thực tiễn của địa phương. Số lượng cơ sở giáo dục, điểm trường được sắp xếp hợp lý; quy mô trường, lớp đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh và yêu cầu phát triển giáo dục trong giai đoạn mới. Các nhà trường đã tập trung ổn định tổ chức bộ máy, kiện toàn các tổ chuyên môn, phân công nhiệm vụ, xây dựng kế hoạch giáo dục, thống nhất quy trình quản lý và từng bước chuẩn hóa hồ sơ, dữ liệu giữa trường chính và các phân hiệu. Đến nay, hoạt động dạy học cơ bản ổn định, không để xảy ra gián đoạn việc học tập của học sinh. Sau khi ổn định đầu năm học, các Đảng bộ trường học đã kiện toàn các chi bộ Đảng trực thuộc để đảm bảo xuyên suốt công tác lãnh đạo của đảng.

Địa phương tiếp tục rà soát cơ sở vật chất tại trường chính và các phân hiệu; ưu tiên sửa chữa phòng học xuống cấp, công trình vệ sinh, nước sạch, sân chơi, bãi tập; bổ sung phòng học bộ môn, phòng chức năng, thiết bị dạy học và hạ tầng số. Đây là nhóm nhiệm vụ được xác định trong Kế hoạch triển khai Nghị quyết 71 của UBND xã.

Công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ tiếp tục được triển khai; tập trung rà soát, chuẩn bị các điều kiện thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ từ 3 đến 5 tuổi, đồng thời duy trì kết quả phổ cập giáo dục tiểu học, THCS và xóa mù chữ.

III. ĐÁNH GIÁ TOÀN DIỆN VỀ GIÁO DỤC PHỔ THÔNG

1. Thực trạng giáo dục phổ thông, mạng lưới trường lớp và bảo đảm cơ hội học tập

Năm 2026, xã Cẩm Xuyên thực hiện sắp xếp, tổ chức lại mạng lưới cơ sở giáo dục theo hướng tinh gọn đầu mối, phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 2 cấp. Sau sắp xếp, toàn xã còn 03 cơ sở giáo dục công lập, gồm Trường Mầm non Cẩm Xuyên, Trường Tiểu học Cẩm Xuyên và Trường THCS Cẩm Xuyên tổ chức hoạt động theo mô hình trường chính, phân hiệu và các điểm trường.

Tuy nhiên, quy mô lớn và tổ chức hoạt động tại nhiều địa điểm đặt ra yêu cầu cao hơn đối với công tác quản trị nhà trường, điều phối đội ngũ, tổ chức chuyên môn và bảo đảm đồng đều các điều kiện dạy học. Qua rà soát, cơ sở vật chất giữa trường chính và các phân hiệu, điểm trường còn chưa đồng bộ; một số địa điểm còn thiếu phòng học, phòng bộ môn, phòng chức năng hoặc có phòng học xuống cấp, ảnh hưởng nhất định đến việc tổ chức dạy học và thực hiện Chương trình GDPT 2018.

2. Chương trình giáo dục phổ thông và sách giáo khoa

Các trường tiểu học và THCS triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo quy định; chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường phù hợp với đội ngũ, cơ sở vật chất và đặc điểm học sinh sau sắp xếp.

Công tác giáo dục đạo đức, nhân cách, lịch sử, văn hóa, pháp luật, kỹ năng sống, giáo dục thể chất, nghệ thuật và hướng nghiệp được tích hợp trong chương trình và các hoạt động giáo dục. Nội dung giáo dục địa phương được quan tâm gắn với lịch sử, văn hóa và điều kiện thực tế của xã Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh.

Việc dạy học ngoại ngữ tiếp tục được chú trọng; tổ chức dạy tiếng Anh theo chương trình, từng bước chuẩn bị điều kiện thực hiện mục tiêu nâng cao năng lực ngoại ngữ và đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học theo lộ trình.

Việc triển khai sách giáo khoa năm học 2026-2027 được thực hiện theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền; các trường chủ động phối hợp cung ứng, hướng dẫn phụ huynh chuẩn bị sách giáo khoa và quan tâm hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, bảo đảm điều kiện học tập. Đảm bảo 100% học sinh có đủ SGK trước khi bước vào năm học mới.

3. Quản lý giáo dục, tổ chức bộ máy và quản trị nhà trường

Sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, UBND xã thực hiện chức năng quản lý nhà nước về giáo dục theo phân cấp; Phòng Văn hóa - Xã hội là cơ quan chuyên môn tham mưu UBND xã theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, tổng hợp tình hình giáo dục và phối hợp xử lý các vấn đề phát sinh.

Việc giảm từ 09 xuống 03 đầu mỗi trường học tạo điều kiện tinh gọn tổ chức, giảm số lượng vị trí cán bộ quản lý và tập trung nguồn lực. Tuy nhiên, do quy mô mỗi trường tăng mạnh và có nhiều phân hiệu, phạm vi quản lý của hiệu trưởng, phó hiệu trưởng rộng hơn; việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn, quản lý giáo viên, học sinh, cơ sở vật chất tại nhiều địa điểm đặt ra yêu cầu mới đối với công tác quản trị nhà trường.

Các trường tiếp tục tăng cường ứng dụng cơ sở dữ liệu ngành, hồ sơ điện tử, học bạ số và các nền tảng quản lý; từng bước nâng cao khả năng khai thác dữ liệu phục vụ quản lý, điều hành.

4. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên

Sau sắp xếp, số vị trí hiệu trưởng, phó hiệu trưởng giảm từ 23 xuống 12, giảm 11 vị trí; 06 CBQL viết đơn xin thôi giữ chức vụ để làm giáo viên, 05 CBQL dôi dư xuống làm giáo viên. Đội ngũ giáo viên nhân viên đảm bảo ổn định.

Thời gian tới cần tiếp tục rà soát cơ cấu giáo viên theo môn học, cấp học, số lớp và định mức; kịp thời đề xuất tuyển dụng, điều động, bố trí hoặc thực hiện các giải

pháp phù hợp đối với những môn còn thiếu, bảo đảm thực hiện Chương trình GDPT 2018 và tổ chức dạy học theo kế hoạch.

5. Đầu tư xây dựng trường phổ thông, cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

Sau sắp xếp, nhu cầu đầu tư cơ sở vật chất tập trung chủ yếu vào việc hoàn thiện điều kiện hoạt động tại trường chính và các phân hiệu; bảo đảm các phòng học, phòng bộ môn, thư viện, khu giáo dục thể chất, sân chơi, bãi tập, công trình vệ sinh, nước sạch, hạ tầng công nghệ thông tin và thiết bị dạy học.

Qua rà soát, cơ sở vật chất giữa các địa điểm trường còn chưa đồng bộ; một số công trình, phòng học và hạng mục phụ trợ cần tiếp tục sửa chữa, nâng cấp. Đặc biệt, mô hình trường có quy mô lớn sau sắp xếp làm tăng yêu cầu về phòng chức năng, phòng bộ môn, nhà đa năng, khu giáo dục thể chất, thiết bị, học liệu và hạ tầng số.

UBND xã tiếp tục rà soát nhu cầu, xác định thứ tự ưu tiên đầu tư, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực hợp pháp; gắn đầu tư cơ sở vật chất với yêu cầu thực hiện Chương trình GDPT 2018, trường đạt chuẩn quốc gia, chuyển đổi số và nâng cao chất lượng giáo dục.

IV. KHÓ KHĂN, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

Sau sắp xếp, quy mô các trường tăng lớn, nhiều phân hiệu, đặc biệt tại các điểm trường Mầm non, Tiểu học không được phân bổ Phó hiệu trưởng nên việc quản lý rất khó khăn cần tiếp tục được hướng dẫn, hoàn thiện.

Cơ sở vật chất tại trường chính và các phân hiệu chưa đồng bộ; một số phòng học, phòng bộ môn, nhà đa năng, khu giáo dục thể chất, sân chơi, bãi tập và thiết bị dạy học còn thiếu hoặc cần nâng cấp. Nhu cầu đầu tư lớn trong khi khả năng cân đối ngân sách địa phương còn hạn chế.

Hạ tầng, trang thiết bị phục vụ chuyển đổi số giữa các phân hiệu chưa đồng đều; năng lực khai thác công nghệ số và AI của một số giáo viên lớn tuổi còn gặp khó khăn.

V. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Việc triển khai Nghị quyết số 71-NQ/TW trên địa bàn xã Cẩm Xuyên đã được cấp ủy, chính quyền quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và cụ thể hóa tương đối đồng bộ. Nhận thức về vai trò của giáo dục và đào tạo, chuyển đổi số, đổi mới quản trị và phát triển nguồn nhân lực từng bước được nâng lên.

Kết quả nổi bật trong năm 2026 là việc sắp xếp, tổ chức lại mạng lưới cơ sở giáo dục, giảm từ 09 xuống 03 trường, giảm 66,7% đầu mối; đồng thời cơ cấu lại đội ngũ cán bộ quản lý, nhân viên và tổ chức lại các điểm trường thành trường chính, phân hiệu phù hợp với mô hình quản lý mới.

Hoạt động dạy học cơ bản được duy trì ổn định sau sắp xếp; các nhiệm vụ về Chương trình GDPT 2018, phổ cập giáo dục, chuyển đổi số, STEM/STEAM, giáo dục toàn diện, xây dựng môi trường giáo dục an toàn và chăm lo học sinh có hoàn cảnh khó khăn tiếp tục được triển khai.

Tuy nhiên, quá trình sắp xếp cũng làm xuất hiện những yêu cầu mới về quản trị trường có quy mô lớn, bố trí đội ngũ, bảo đảm cơ sở vật chất đồng đều giữa trường chính và các phân hiệu, định mức cán bộ quản lý và huy động nguồn lực đầu tư. Đây là những nội dung cần tiếp tục tập trung giải quyết trong thời gian tới.

VI. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỜI GIAN TỚI

Tiếp tục quán triệt và tổ chức thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 71-NQ/TW, Chương trình hành động của Tỉnh ủy, Đảng ủy xã và Kế hoạch của UBND xã; gắn các mục tiêu phát triển giáo dục với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm.

Tiếp tục ổn định tổ chức và nâng cao hiệu quả hoạt động của 03 trường sau sắp xếp; hoàn thiện cơ chế quản lý giữa trường chính và các phân hiệu, tăng cường trách nhiệm của cán bộ quản lý phụ trách từng địa điểm trường.

Rà soát, bố trí đội ngũ giáo viên, nhân viên phù hợp với vị trí việc làm, số lớp, số học sinh và yêu cầu thực hiện Chương trình GDPT 2018; kịp thời đề xuất bổ sung giáo viên đối với môn học còn thiếu.

Tập trung đầu tư, sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất trường học; ưu tiên phòng học, phòng bộ môn, nhà đa năng, khu giáo dục thể chất, thư viện, thiết bị dạy học và hạ tầng công nghệ tại các phân hiệu còn khó khăn; từng bước bảo đảm điều kiện duy trì, nâng cao chất lượng trường đạt chuẩn quốc gia.

Triển khai đồng bộ công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; tập trung các điều kiện thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ từ 3 đến 5 tuổi; duy trì vững chắc phổ cập giáo dục tiểu học, THCS.

Đẩy mạnh chuyển đổi số, học bạ số, hồ sơ điện tử, học liệu số, thư viện số; nâng cao năng lực số và năng lực ứng dụng AI cho cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh; triển khai hiệu quả phong trào “Bình dân học vụ số”.

Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; tăng cường STEM/STEAM, hoạt động trải nghiệm, giáo dục hướng nghiệp, ngoại ngữ, kỹ năng số, văn hóa đọc; xây dựng trường học an toàn, thân thiện, hạnh phúc.

Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về dạy thêm, học thêm, thu chi, vận động tài trợ, an toàn trường học và các hoạt động giáo dục; nâng cao trách nhiệm giải trình của người đứng đầu.

VII. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với Bộ Chính trị, Ban Bí thư

Tiếp tục quan tâm có chủ trương ưu tiên nguồn lực cho các địa phương sau sắp xếp có trường học quy mô lớn, nhiều phân hiệu.

2. Đối với Quốc hội

Có cơ chế phù hợp để hỗ trợ địa phương đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị trường học sau sắp xếp, nhất là các trường có nhiều phân hiệu.

3. Đối với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ

Có cơ chế hỗ trợ nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, phòng học bộ môn, thư viện, nhà đa năng, khu giáo dục thể chất, thiết bị dạy học và hạ tầng chuyển đổi số tại các trường sau sắp xếp.

4. Đối với Bộ Giáo dục và Đào tạo và các bộ, ngành liên quan

Hướng dẫn cụ thể việc đánh giá tiêu chuẩn cơ sở vật chất, trường đạt chuẩn quốc gia đối với mô hình trường có nhiều phân hiệu, điểm trường; xác định rõ những hạng mục phải bảo đảm tại từng phân hiệu và những hạng mục có thể bố trí tập trung tại trường chính, phù hợp với quy mô lớp, số học sinh, khoảng cách và điều kiện thực tế.

Có chương trình, nguồn lực hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên về STEM/STEAM, chuyển đổi số, ứng dụng AI, ngoại ngữ; hỗ trợ đầu tư hạ tầng số và thiết bị công nghệ cho các cơ sở giáo dục.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 719/KH-UBND của UBND tỉnh về đột phá phát triển giáo dục, đào tạo và đánh giá toàn diện về giáo dục phổ thông trên địa bàn xã Cẩm Xuyên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Trung tâm HTCD xã;
- Các phòng: VHXX, Kinh tế;
- Các trường: MN, TH, THCS;
- Các thôn;
- Lưu VT, VHXX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Chiến